



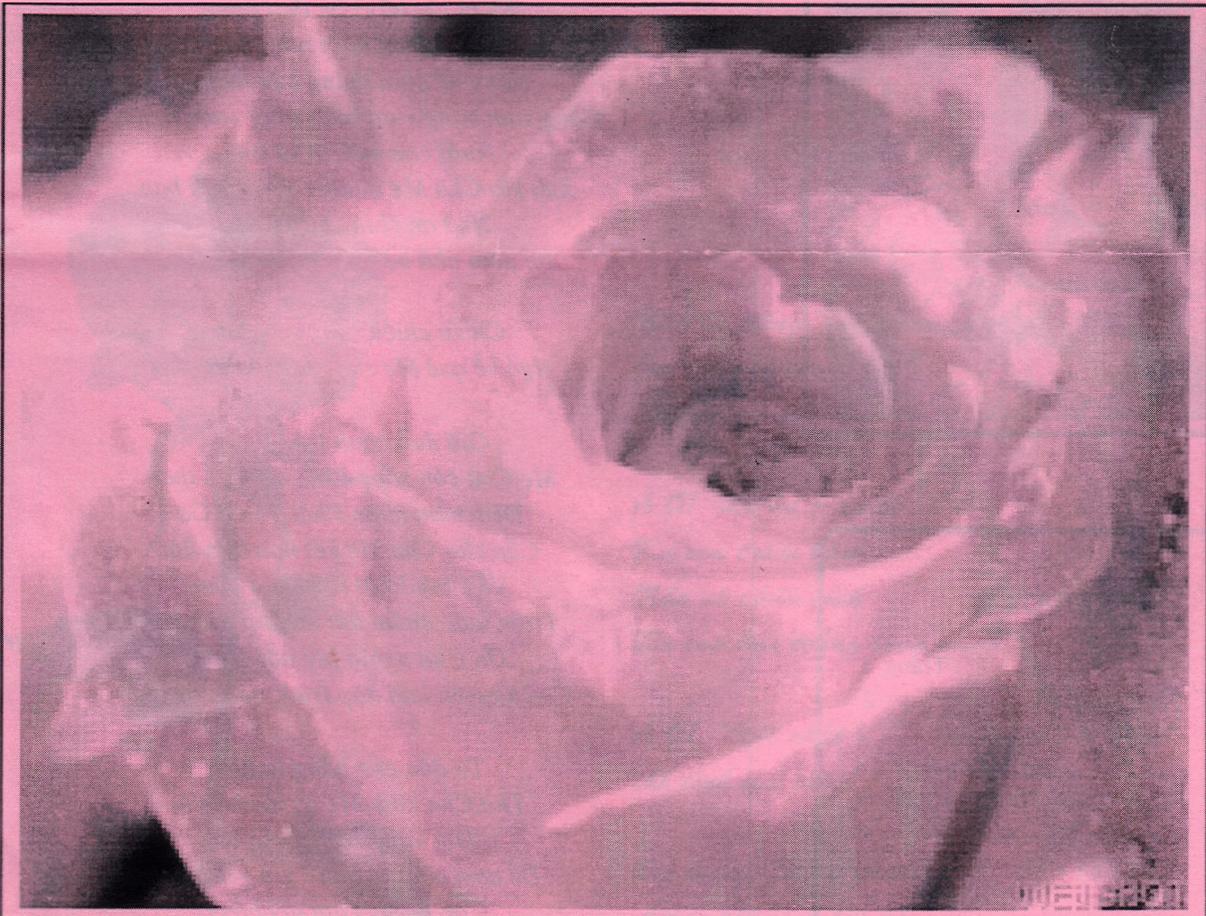
BẢN TIN

Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại



9909 Waterview Road, Raleigh NC 27615 Phone (919) 272-5020; Email: KimmyNC@CS.com
Web Page: <http://hometown.aol.com/tong57/index.html>

NĂM THỨ 12 - SỐ 93 * PHẬT LỊCH 2546 * NGÀY 15 THÁNG 8 NĂM 2002



BẢN TIN

*Tờ báo hàng tháng của
Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm
Hải Ngoại & Thân Hữu*

**MỤC LỤC**

Hoa Hồng	Trang 1
Vu Lan 2546	2
Thi Kệ & Thơ Lời Ru	3
Tin Tức - Thơ TQ Bình	4
Thầy Chính Tiến Ngh Yên	5
Cái Tên Tôi - Minh Tín	6
Thơ Cha + Mẹ Nghi Yên	7
Thư tín	8
La Ma - Diễm Âu	9
Thông Báo	12

VU LAN – MÙA HIẾU HẠNH 2546**Ca Dao Bình Dân**

*Gió mùa Thu Mẹ ru con ngủ,
Năm canh chày thức đủ vừa năm.*

*Nước chảy ra thương Cha nhớ Mẹ
Nước chảy vào thương Mẹ nhớ Cha
Nghĩa Cha sinh cùng công Mẹ dưỡng
Thì đêm ngày tư tưởng chớ khuây
Hai công đức ấy nặng thay
Xem bằng bể rộng, xem tay trời cao.
Kể từ lúc hã còn thai đặng,
Đến những khi nuôi nấng giữ gìn
Nặng nề chín tháng cứu mang,
Công sinh bằng vượt biển sang nước người.
Nuôi con mới rõ sự tình,
Xưa kia Cha Mẹ thương mình biết bao.
Nhớ ơn chín chữ cù lao,
Ba năm nhũ bộ biết bao nhiêu tình.*

*Chiều chiều ra đứng bờ ao
Ngó về quê Mẹ ruột đau chín chiều*

*Gió đưa cành trúc la đà
Mẹ Cha còn sống Phật đà hiện thân
Đêm nằm niệm Phật Thích Ca
Cầu cho Cha Mẹ kết hoa liên đài
Về cảnh Phật thấy hoa khai
Trăm luân chấm dứt đáo lai niết bàn
Ơn Cha nghĩa Mẹ nặng sâu
Con nguyện báo đáp trước sau trọn đời*

*Tu đâu cho bằng tu nhà
Thờ Cha kính Mẹ ấy là chân tu
Đói lòng ăn hột chà là
Để cơm nuôi Mẹ, Mẹ già yếu răng
Con thơ tay ấm tay bông
Tay dất Mẹ chồng đầu bạc như bông*

THI KỆ NHẬT DỤNG**8- MẶC ÁO**

*Cơm ngày hai bữa ơn cây cấy
Áo mặc bốn mùa nghĩa dệt may*

Bài kệ này lấy từ ca dao Việt Nam ra. Nguyên văn: *Cơm ngày hai bữa cha cấy cấy. Áo mặc bốn mùa mẹ vá may.* Thời nay cha ta ít cấy cấy mà chỉ đi mua gạo ngoài chợ về, còn mẹ ta thì

cũng ít vá may mà chỉ mua áo may sẵn hoặc đặt thợ chuyên môn làm. Vì vậy hai chữ ân và nghĩa đã được đưa vào thay thế để cho nghĩa thêm rộng.

Người ta quán niệm trước khi ăn hay thường tìm về nguồn gốc các thực phẩm, và khi khoác áo lên người cũng thường hay tìm về nguồn gốc của y phục mình đang mặc.

(Trích trong *Từng Bước Nở Hoa Sen* – Thích Nhất Hạnh)

Lời Ru Của Mẹ

Y-Sa



*Như là tiếng Mẹ ngày xưa
Gọi ta một thuở
Quên chưa trở về.*

*À Ơ! Ru hạ - ru hè
Ru con trăm bận
Nào nề nhân sinh
Ru con bạc trắng lòng mình*

*À Ơ! Một chút
thể tình mà thôi!*

*Đá không là đá nên cười
Lời - không - lời đã
Thành lời ru con*

Tin Tức

Ngày 31/8/02 GDPT Vạn Hạnh từ Raleigh NC, về tu học tại San Diego. Nhân dịp này GD Vạn Hạnh được Anh Chị Trần Ngọc Lạc và Hồng Loan sửa soạn khoản đãi cho một bữa ăn tối tại nhà. Sáng hôm sau A/C lại hướng dẫn cho thăm Tu Viện Đại Đăng thật đẹp trên núi. Xin đa tạ tình lam của Anh Chị, nhờ màu lam đó mà đi đến đâu cũng được thương yêu, đùm bọc.

Ngày 2/9/02 tại tư gia của trưởng Đại Bàng Ngô Mạnh Thu lại có một buổi hội ngộ bất ngờ của AHVN và GD Vạn Hạnh ghé thăm tổ ấm, (hay nhà “chùa”? - chữ Chùa ở đây có nghĩa là ‘lúc nào cũng rộng mở’). Hiện diện có Đại Bàng và phu nhân, anh Tuệ Linh, anh Khuê, đặc biệt có anh *Nguyễn Thanh* Nguyễn Văn Hà, anh Lê Đình Du, My nhon, và một số anh em bạn hữu. Dưới dàn nho xanh, trong đêm mát lạnh thoảng hương Ngọc Lan, tình lam lại được tưới tắm thêm nhiều duyên lành. (Nói đến hương Ngọc Lan lại nghĩ đến chị Hằng), anh em hàn huyên khăng khít và đầm ấm đến quá nửa khuya. Nhân dịp này, qua điện thoại, anh Nguyệt Ngân đã tặng cho BT bản tin tức về khóa huấn luyện Huynh Trưởng Lộc Uyển & A Dục dưới đây.

Ngày 3/9/02 GD Vạn Hạnh lên thăm Trung Tâm Tu Học Quảng Đức, được Thầy Thích Phổ Hòa khoản đãi bữa cơm chay thân mật với sự hiện diện của Thầy Thích Phổ Thuận, tình đạo thật đầm ấm, quý Thầy đã trao gửi ACE Huynh Trưởng nhiều kỳ vọng về tương lai GDPT.

Ngày 3/9 đến ngày 8/9/02 GD Vạn Hạnh (9 người), đã về tu viện Lộc Uyển, San Diego tham dự khóa tu với hơn 500 thiền sinh và 100 tăng sĩ. Có rất nhiều đoàn sinh GDPT từ các nơi về tu học. Cách học và thực hành Phật pháp trong khóa tu rất giản dị và dễ hiểu, dễ áp dụng vào đời sống hàng ngày. Tương lai GDPT nên hướng về phương pháp này, điển hình là phần kinh văn hoàn toàn bằng tiếng Việt rất dễ hiểu cho đoàn sinh lớn lên tại nước ngoài. Từ em 10 tuổi đến em gần 50 tuổi đều yên mến khóa tu và mong được trở lại tu học hàng năm.

San Bernadino (Nguyễn Ngân) - 120/201 khóa sinh đã có mặt để tham dự lễ khai mạc khóa huấn luyện Huynh Trưởng Sơ Cấp và Cấp I tại Trung Tâm Huấn Luyện và Tu Học Thích Quảng Đức. Đúng 9:30 Thầy Thích Từ Lực và Thầy Thích Phổ Thuận từ Hayward xuống đã được Thầy Thích Phổ Hòa và Sư Cô Thích Nữ Huệ Tâm (Cổ Vấn Giáo Hạnh Trung Tâm) cùng nhiều Huynh Trưởng cao cấp của tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hoa Kỳ cung nghinh vào chánh điện để Niêm Hương Bạch Phật. Sau Nghi thức chào hiệu kỳ Sen Trắng, chị Nguyễn Cần Tôn Nữ Dung Kiều Phó Trại Trưởng thay mặt Trưởng Tâm Hòa Lê Quang Dật (Trại trưởng vì bất thành linh phải vào bệnh viện) tường trình về nguyên nhân cũng như mục đích của khóa huấn luyện này. Trưởng Tâm Nghĩa Ngô Văn Quy thay mặt Ban Quản Trại trình diện 120 trại sinh có mặt và giới thiệu thành phần ban Giảng Huấn. Cần nói thêm khóa huấn luyện Huynh Trưởng sơ cấp có tên truyền thống là Lộc Uyển đào tạo những huynh trưởng trở thành các đoàn phó trong tương lai và khóa huấn luyện huynh trưởng cấp I có tên là A-Dục nhằm đào tạo những huynh trưởng sẽ đảm nhận vai trò đoàn trưởng và dĩ nhiên muốn theo học khóa A-Dục phải kinh qua khóa Lộc Uyển. Theo truyền thống từ trước tới nay hai khóa này thường được tổ chức chung nên chúng ta thường nghe gọi ngắn gọn là: Khóa (Trại) Lộc Uyển-A Dục.

Trong ngày khai mạc chúng tôi nhận thấy rất nhiều bài giảng với nhiều đề tài lớn đã do Quý Thầy Thích Từ Lực, Thầy Thích Phổ Hòa, Sư Cô Huệ Tâm, Trưởng Nguyễn Tịnh Trần Tư Tín (Trưởng Ban HD Trung Ương GDPTVN tại HK) Trưởng Tâm Chánh Phạm Hoài Chân (HD Giám Sát) Và Trưởng Ngô Mạnh Thu đảm nhận khai triển nội dung tài liệu. Một đặc điểm rất cần chú ý là hiện nay trình độ học vấn của các khóa sinh tại Hoa Kỳ rất khác với ngày xưa. 90 % khóa sinh hiện diện là sinh viên hay đã tốt nghiệp đại học, Người trại sinh trẻ nhất là 18 tuổi là lớn nhất (rất ít) gần 50. Nhưng một yếu điểm cũng phát sinh từ những ưu điểm này là các khóa sinh có sức tiếp nhận bài giảng rất là khó vì một phần lớn bài học dính dáng quá nhiều với những danh từ Hán-Việt vẫn còn đầy dẫy trong kinh điển của Phật Giáo, do đó để nắm bắt được yếu lý của bài học các giảng viên phải rất kiên nhẫn cũng như các học viên phải nỗ lực rất nhiều. Buổi lễ khai mạc diễn ra ngắn gọn vì tất cả đều vội vàng cho đúng với chương trình để kịp thời tham dự các khóa giảng đã được ấn định trước

Thầy Chính Tiến

Hồi tưởng của Phúc An

Nguyễn Văn Giáp tự Giao cùng học với tôi lớp đệ Thất tại Hải Dương, vào đây nhà ở đường 20, Phan Thanh Giản nay là Điện Biên Phủ, rủ tôi vào Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

Thầy Chính Tiến là Gia Trưởng, sau được biết Thầy là Ủy Viên Thanh Thiếu Niên của Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại miền Nam kiêm nhiệm, Liên Đoàn Trưởng là Anh Nguyễn Văn Thục người Huế, Đoàn Trưởng Đoàn Thanh niên La Hâu La là Anh Nguyễn Quang Vui người Huế vào đây đang học Quốc Gia Âm Nhạc, Đoàn Trưởng Đoàn Thiếu Niên là Anh Nguyễn Đình Thống, cũng người Huế, cũng học Quốc Gia Âm nhạc luôn ...

Vì vậy mới rủ Anh Ngô Mạnh Thu về dạy chúng tôi hợp ca, và Anh Thu đã mang những bài dân ca Bắc Việt vào Chùa dạy đầu tiên, mà kết quả là cuối năm (1958 ?) theo lời mời của các Thầy tại Lộc Ninh Hớn Quảng, Thầy Chính Tiến đã đưa Gia Đình Phật Tử Giác Minh đi xe lửa lên trình diễn Văn Nghệ Đêm Thành Đạo mừng 8 tháng Chạp tại đây, sân khấu dựng trước cổng chùa trên sườn đồi, kịch Đạo và những bài dân ca hát hội trắng rằm, điệu vũ Trống cơm, Trấn thủ lưu đồn, đã làm đông bào di dân nhớ quê đứng đông nghịt rừng cao su trước cửa chùa khóc sụt sướt. Vũ công là anh Hải, anh của Anh San và Chị Vân. Sau chuyến đi ấy, đọc báo thấy nói công ty Hỏa xa bóc đường 'ray' đi về Lộc Ninh, ấn tượng mình được đi chuyến xe lửa sau chót của tuyến đường và những sự kiện trên khó phai trong tôi.

Văn Giao đang học tại Trung học Kỹ thuật Cao Thắng (lúc đó Trường còn ở ĐaKao) với Nguyễn Đình Nam, Đặng Quang Sước, Huỳnh Ai Tông. Hồ Đắc Tín từ Huế vào học Cao Thắng cũng về Đoàn La Hâu La, rủ thêm Nguyễn Xuân Tân. Trước đó Đắc Tín, Xuân Tân sinh hoạt ở Từ Đàm, Huế, lại cũng chơi Hương Đạo ở ngoài nớ rồi, nên dễ dàng cùng tôi vào Tráng Đoàn Bạch Đằng của anh Du, nhà xé chùa Giác Minh không xa.

Thầy Chính Tiến làm Gia Trưởng, nghe nói kế nhiệm Thầy Thanh Cát khi Gia Đình mới thành lập còn sinh hoạt ở Chùa Kim Cương đường Trần Quang Diệu. Và bây giờ Thầy mời được Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi về làm Gia Trưởng Gia Đình Phật Tử Giác Minh.

Anh Thục làm Liên Đoàn Trưởng được mấy tháng thì ra đi, Anh Vui lên thay, thì Anh Lê Chiêu Thùy về Đoàn La Hâu La "cù" bọn tôi : Tín, Tân, Nghiễn tới Thanh Minh Thiên Viện lập Gia Đình Phật Tử Giác Thanh có thêm các chị Kim Oanh, Tố Mỹ. chính Anh Thùy xin với Đại Đức Cố Vấn Giáo Hạnh Chính Tiến cho tôi được quy y, trong buổi lễ, danh sách giới tử, tên Nghiễn khó đọc, Anh Thùy đã đọc là Nghĩa, nên An Sư đã ban cho tôi Pháp danh Phúc An, quả thật đời tôi đã nhận được nhiều An Nghĩa từ Gia Đình Lam.

Dòng đời nổi trôi, năm 1992 phục hoạt, tôi mới gặp lại Thầy Chính Tiến, và năm gần đây Thầy tặng tôi bài thơ sau :

NĂNG SỞ CÒN ĐẬU

CHÍNH TIẾN NGUYỄN ĐỨC LONG

Thân tặng Trưởng Phúc An

Bút hiệu Nghi Yên

Cựu Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử

Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam.

Son sắt một lòng đã mấy ai,
Tinh thần vị đạo chẳng hề phai !
Văn đàn tải đạo đầy hương sắc,
Thi phú tiếp nhân quả có tài
Năm tháng thiên tư theo Phật Ấn,
Ngây giờ thanh thân thoát trần ai.
Chân như diệu tính thường vô ngại,
Năng sở còn đâu thật nói sai.

Đầu Xuân Canh Thìn – Thiên niên kỷ 2000

Cái (Tên) Tôi Sao Mà Dài Thế ! ?

(Tiếp theo số báo 91)

Minh Tín – Đỗ Văn Phố

Viết đến đây, tôi chợt nghĩ : Tại sao mình lại ôm nhiều tên như vậy nhỉ ! Và mình đã làm được việc gì đáng để "lưu danh hậu thế" chưa mà tính chuyện khắc tên để đời ?! Chỉ là hảo danh, do tính háms danh mà ra . Người ta chỉ một mình một tên mà còn không nên cơm nên cháo gì, còn đánh nhau tới bởi ,dành giết sống chết, còn mình lại ôm vào 7, 8 cái hảo danh để làm gì ! Nếu đừng lấy hiệu là THANH HIỀN , bày đặt mơ mộng, làm thơ với thần, thì đâu đến nỗi phải trượt vỏ chuối một hơi 6,7 năm liền ! Tôi lại chợt có ý nghĩ ngộ nghĩnh, chắc có lẽ trên thế giới này có nhiều người cũng háms danh như mình cho nên mới có chiến tranh. Ví thử, mọi người, mọi vật đều chỉ có chung một cái tên - nghĩa là không phân biệt - thì làm gì có tranh chấp, có dành giết, có chiến tranh ! Tại vì có nước A, nước B nên mới có tranh chấp biên giới, chứ nếu 2 nước mà chỉ mang một tên - tên CHẤM (o) chẳng hạn - thì làm gì có tranh chấp nữa ? Chẳng lẽ mình tranh chấp với chính mình à !

Cũng vậy, tại vì có người tên là GEORGE W. BUSH, lại còn có người tên là BIN LADEN mà lại không ưa nhau cho nên tìm nhau chém giết, kéo theo bao nhiêu những người khác tên nhau vào vòng chiến . Ví thử ai cũng cùng mang một tên - tên CHẤM chẳng hạn - thì làm gì có chém giết nữa ? Chẳng lẽ mình tên CHẤM lại đi giết người tên CHẤM , chẳng hóa ra, mình giết mình à ! Đến ngay như con vật, có con ta gọi là chó, có con ta gọi là mèo, nên mới có cảnh hề 2 con vật này gần nhau là gằm với gừ để người ta phải kêu lên -" Cãi nhau như chó với mèo" Ví thử, dù là chó hay mèo cũng đều chỉ mang một tên gọi là CHẤM, chắc có lẽ cũng không có cảnh gằm gừ nhau đâu, chẳng lẽ CHẤM cắn CHẤM thì hóa ra chính mình cắn mình à !

Cứ thế mà suy ra, VẠN VẬT mà ĐỒNG NHẤT THỂ, ĐỒNG NHẤT DANH thì yên vui tự tại biết mấy (lúc ấy các ông cũng sẽ không còn khổ cực phải đi cày 2 jobs để lấy tiền mua kim cương hột soàn cho các bà nữa, vì kim cương với ...cục đất đều cùng tên làCHẤM thì giá trị ngang nhau, ai thích kim cương thì coi cục đất là kim cương, ai thích cục đất thì coi kim cương là cục đất . Mọi người mọi vật đều thoát ra ngoài u minh, sống chan hòa trong ánh sáng của TÌNH THƯƠNG - thương cho những tên CHẤM - mà mình cũng tên CHẤM, tức là thương chính mình vậy ! (Đến ngay khi chết, cũng không phải tốn kém hay bận tâm gì việc khắc bia lưu danh hậu thế nữa, chỉ việc khắc một dấu CHẤM (o) là xong, (Thân nhân có muốn đi viếng cũng khỏi mất thì giờ tìm kiếm, khỏi sợ lầm lẫn vì lâu ngày thời gian bào mòn tên tuổi. Cứ thấy mộ bia nào khắc tên CHẤM thì chính đó là mộ của người mình muốn viếng đó vậy !)

Đó chính là BÁT NHÃ, là TRÍ TUỆ PHẬT ! một thứ TRÍ TUỆ TUYỆT VỜI chứ không còn là TRÍ TUỆ THỂ GIAN do học rộng biết nhiều, nhiều tên lắm biệt hiệuTRÍ TUỆ PHẬT như một thứ áo giáp, một khi đã được khoác lên mình thì người chiến sĩ của Phật đi đến đâu, mọi lần tên NGŨ DỤC (Tinh, tiền,danh, ăn, ngủ), mọi mũi đạn LỤC TRẦN (Sắc,thanh, hương, vị, xúc, pháp) đều trở thành vô dụng. Nói tóm lại, đây chính là TRÍ TUỆ RỐT RÁO VIÊN MẮN, có công năng đưa người ta từ bờ mê bên này đến bến giác bên kia, BÁT NHÃ BA LA MẬT là thế đó. Nói không đâu xa, chính Đức Phật cũng chỉ có một cái tên, thật đơn giản, thật bình dị. Đó là 'PHẬT'. và Ngài sống rất bình đẳng, (Đạo PHẬT là Đạo BÌNH ĐẲNG), rất hòa bình (Đạo PHẬT là Đạo HÒA BÌNH, chưa hề gây chiến tranh với ai) . Sở dĩ được như vậy là vì sao ? Là vì Phật chỉ có một cái tên duy nhất - là PHẬT - và dưới con mắt huệ căn của Ngài,mọi người mọi loài chúng sanh cũng đều là PHẬT, nghĩa là cùng TÊN với Ngài. (Mỗi chúng sanh đều có PHẬT TÁNH). Do vậy mà Ngài luôn yêu thương, không hề chém giết.

Tôi biết, làm thay đổi cả một vũ trụ theo ý nghĩ của mình thật là khó. Có lẽ chỉ nên nghĩ rằng : " Nếu trên thế gian này, ai ai cũng đều biết nói đến 2 chữ " XIN LỖI" và "CẢM ƠN" thì có lẽ thế giới sẽ không còn chiến tranh nữa," Và tôi CẢM ƠN Trưởng MYGNOL, XIN LỖI , tôi không thể nhận cái biệt hiệu mà Trưởng có hảo ý tặng cho tôi. Và từ nay trở đi, xin mọi người hãy gọi tôi là CHẤM - giống như tên của quý vị vậy - Bảo đảm khi gặp nhau, chúng mình sẽ vui vẻ hạnh phúc hơn nhiều. (Cũng giống như chúng mình, chọ dù chưa bao giờ gặp nhau một lần, nay gặp nhau thấy cùng khoác chiếc áo MÀU LAM, dưới cùng một mái Chùa, thì thấy sao thân thương quá vậy !). (Hết)

CHA

*Cha ngồi trước mặt trên bàn thờ
Con đi mãi cuộc đời mới gặp
Mỗi ngày đối ảnh ... như tuổi thơ
Độc thoại cùng Cha điều tâm đắc :*

*-Con sẽ khắc trên bia trước Mộ Cha:
-“Nơi đây an nghỉ Thân Phụ một Vĩ Nhân
Người con trai duy nhất lập mộ”*

*Không có khẳng định “của” hay “là”
Vĩ của là con, nhưng “là” là cha
Chỉ có vậy, ai hiểu sao thì hiểu.*

*Nhưng đất chật quá không có chỗ chôn
Những khó khăn, lại chẳng khôn
Phải đưa Cha về đài Phú Lâm hóa thân
Tro cốt nằm trong hũ vô Chùa nghe kinh .*

*Nên mộng của con đã chẳng thành
Con vẫn là một gã vô danh :*

Nghi Yên
10-12-2001 Bình Thới

MẸ

*Hội họa, học dở dang con bỏ cộ
Vì chân dung Mẹ, Mẹ Việt Nam con vẽ đó
Tẩy xóa hoài vẫn thành giải chữ S
Quê hương này, Tổ Quốc này, chẳng thấy Mẹ
đâu*

*Lòng Mẹ bao la như Biển Thái Bình ...,
Con phải vẽ cả năm Châu, bốn biển,
Và như thế con vẽ luôn thế giới,
Cả hành tinh này... cũng chẳng thấy Mẹ ở đâu ?*

*Sắc màu, đường nét tạo hình
Con bất lực tôn vinh chân dung Mẹ
Cả Ấn tượng, Trừu tượng, Siêu thực ...
Lòng Mẹ bao la con vẫn không tả được.*

*Đành hát lời ca khúc của nhạc tác gia :
“Lòng Mẹ bao la như Biển Thái Bình ...”
Và mượn lời của thi ca :
-Mẹ là đất, mãi đời con sẽ gặp
trong giấc ngủ thiên thu khi rũ hết bụi trần./.*

Nghi Yên
16-12-01 Bình Thới

*Tự Do là ung dung trong ràng buộc
Hạnh Phúc là tự tại giữa đau thương*

Thầy Viên Minh

**ĐÓNG GÓP (VIẾT BÀI, CHO Ý KIẾN) CHO BẢN TIN LÀ THỰC HIỆN TỬ
NHIỆP PHÁP: BỐ THÍ – ÁI NGŨ – LỢI HÀNH – ĐỒNG SỰ**

Thư Tin E-Mail

- Tuần lễ này là tuần lễ Vu Lan, xin trân trọng cài lên áo quý Thầy Cô cùng quý Anh Chị một bông hồng đỏ cho những ai đang còn Mẹ để lòng vui sướng hơn, và một bông hồng trắng cho những ai không còn Mẹ để tưởng niệm hình bóng người Mẹ thân thương. **Mộng Hương- Canada**

- Chị sẽ cố gắng động viên bạn bè viết bài cho Bản Tin thêm phong phú hơn nữa. Bản Tin đã có công đem những món ăn tinh thần đến cho mọi người. Hy vọng chị sẽ theo kịp chân em, chỉ sợ chị rất bận việc sở việc nhà. Chúc BT thật nhiều may mắn (**Tố Mỹ**)

- 19:00 giờ ngày 5/7/02 đã họp mặt tại Phở Hòa Pasteur, tụng kinh 100 ngày cho Cụ. Nhân đó trưởng Thiện Linh cũng nói: “Bác Liệu, xin Bác tự viết cho một bản lý lịch, tiểu sử của chính mình đi chớ, kéo khi cần đâu có ai đủ thẩm quyền bằng chính mình khi viết về mình” Thế đó, không hẹn mà cùng một ý.

Ngày 27/9 Âm lịch hàng năm, ngày giỗ Bác Trưởng Ban Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi, được chọn làm ngày Hiệp Kỳ, học đòi theo trưởng Huỳnh Ái Tông, Nghi Yên cũng làm được một cuốn hiệp kỳ, kể về tiểu sử vài Trưởng, nhưng cũng tới vài năm rồi, không tiến triển được gì hơn, vì không có ai biết rõ tiểu sử người đã khuất. Thí dụ như Trưởng Tâm Thiết (?) Trần Thái Hồ, Trần Tuấn Khải ... Xin chị Lan Hình viết cho một bài tiểu sử của Trưởng.

Thà ta viết lúc ACE còn khỏe mạnh để người đó có thể bổ sung hoặc đính chính những sơ sót. Quý hóa thay. có Bản Tin AHVN phổ biến đến nhiều người, như trưởng Mỹ nói :”*Chúng ta sẽ được thưởng ngoạn các “đóa hoa người” này khi hoa còn đang tươi, và hoa có thể được hưởng hương thơm của chính mình . .*” (**Nghi Yên**)

- Kiểm và các anh chị Kiểm khen Bản Tin nhiều lắm đó. Tội-nghiệp Mỹ, muốn giúp BT nhưng không có khả năng gì trong lãnh vực này cả. (**Kim Kiểm**)

- Được Bản Tin, nhớ em lắm, cũng như bao lần tưởng về quá khứ, những kỷ niệm thời áo lam, nhưng chị viết văn dở lắm, diễn tả tình cảm của mình bằng văn nói thì dễ, chữ văn viết thì khó. Khi đọc bài em viết về Trầm Hương Đốt, chị thấy đúng quá. Mỗi lần nghe các em Phật tử hát, chị thấy lòng nao nao và cảm động ứa nước mắt. Vài hàng thăm em, mong dịp gặp lại ngày Hội Ngộ Vinh Nghiêm tới. Thương – **Mộng Hương – Canada**.

BT: Các AC đọc thư này thấy chị Mộng Hương diễn tả tình cảm qua chữ viết có giống như chị nghĩ không? Riêng BT thấy lời văn của chị rất xúc tích, và diễn tả đầy đủ tình cảm của mình, phải không các AC?

- Tâm Chơn Minh xin đóng góp với BT một điều. Được biết chị phải viết bài, săn sóc tờ nội san mà còn lo cho một GDPT của chị, chúng tôi rất ái ngại mà tài sức của tôi lại không có chi, trong khi nhìn lại danh sách AHVN ngày càng đông. Xin đề nghị trước khi phát hành BT, chị chỉ cần gửi sang internet cho những ai có email, và chỉ gửi bằng bưu điện cho những ai không dùng internet. Nếu vì lẽ không có font tiếng Việt thì xin chị dùng cái font nào mà phổ thông nhất hiện nay từ máy PC cũ đến mới đều dùng được, để tiết kiệm thời gian và tiền của AH.

BT: Xin cảm ơn ý kiến của anh. Nếu anh có thể lo cho việc này thì tốt quá. BT sẽ gửi một bản font VNI đến anh qua internet, rồi anh chuyển sang Unicode và gửi cho AC nào đọc đượ c Unicode. Ý kiến rất hay nhưng mình em lo hết nỗi rồi anh ạ. :-) Rất vui vì anh đã chung lo cho BT, và mong anh vui lòng nhận giúp cho việc này. :-)

- Không biết có phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên hay tiền định vì khi không Mỹ lại dục anh viết bài cho BT, số là anh vừa viết xong một bài nhưng còn đang lưỡng lự. Lúc này sang sở mới Mỹ ít thời giờ làm BT trong sở nên chắc là bận rộn thêm ở nhà để lo BT. Chúc Mỹ chóng quen với việc mới để có được rảnh rang làm Phật sự. (**Nguyễn Đình Nam**)

- Rất cảm kích khi các em vẫn luôn còn mối tình của GDPT Giác Minh. (**Đỗ Văn Khôn**)

Lama

Diễm-Âu

1.

Khoảng thời gian năm tôi lên tám, lên chín tuổi, lâu lâu vào ngày Chủ Nhật, bố mẹ tôi vẫn hay dắt chị em chúng tôi tới một tiệm sách chuyên bán sách báo của Pháp nằm xé bên hông Vương Cung Thánh Đường Sài Gòn. Cái không khí tĩnh lặng, tinh khôi, trong vắt như một ly nước suối trong tiệm sách đó đã luôn luôn là cảm giác rất quyến rũ cho một đứa bé sớm thích mơ mộng như tôi. Tôi nhớ mang máng (và không biết mình có nhớ lắm không), phía trên những kệ sách dài khắp bốn bờ tường là những khung kính hình chữ nhật, nơi những khoanh nắng rất tươi của buổi sáng luôn hối hả luôn vào. Tiệm sách sáng trong, ánh sáng cũng tinh khôi như ly nước suối. Có những hôm, tôi ngồi khoanh chân dưới đất, trong lòng ôm một quyển sách mở toang. Tôi gỡ nhẹ từng trang giấy, và lúc đó, thậm ước, phải chỉ có một ông nhà văn nào đó, chẳng hạn như là người đã viết cái quyển sách đang mở toang trong lòng tôi này, tình cờ bước chân vào tiệm sách, tình cờ nhìn thấy tôi với quyển sách của ông... Ông sẽ cúi xuống mỉm cười với tôi, xoa tóc tôi, và sẽ hỏi, bé con, em thích nhất trang nào trong quyển sách của tôi, em có muốn đóng vai con bé con trong đêm khuya khoắt bị sai đi lấy gầu ra giếng kéo nước trong truyện của tôi không? Và tôi sẽ gật đầu, và sẽ trả lời ông rằng, vâng, em thích được đóng vai con bé bị hắt hủi ấy lắm, và em sẽ đóng... rất hay!

Buồn cười, tôi luôn luôn hay mơ mộng những chuyện lãng nhãng và buồn cười như thế! Và tôi hay mơ mộng lãng nhãng như thế là bởi vì tôi ít khi thích bỏ thời giờ ra ngồi nhá mấy quyển sách Pháp văn mà chúng tôi bị bắt phải đọc trong trường. Thường thường, tôi chỉ đọc đoạn nào tôi thích nhất, rồi tha hồ vẽ ra những bức tranh tưởng tượng trong đầu. Tranh mặc tình nhảy múa uyển chuyển như sóng lụa, tôi cũng mãi mê uốn mình bay bổng trên sóng lụa, đợt này tiếp đợt kia, quên tuốt mất những trang còn lại trong cuốn sách cần phải đọc, nên cuối cùng, có nhớ được gì đâu! Lý do là bởi vì tôi yêu tiếng Việt và say mê đọc sách, đọc truyện tiếng Việt hơn cả, nhất là sử Việt, bởi thế, Pháp văn tôi chưa từng bao giờ giỏi ngày nào, vốn liếng chỉ vừa đủ dùng mà thôi!

Nhưng thưa ấy, tôi thích đọc, hay xem, truyện hình 'Tin-Tin' bằng tiếng Pháp lắm (bởi vì nó nhiều hình, ít chữ!). Và lạ lùng thay, bây giờ, hơn ba mươi mấy năm sau, tôi mới hiểu ra được rằng, chính 'Tin-Tin' đã là cái *giếng mối* sớm nhất và đầu tiên nhất trong đời *gợi cho tôi nhớ lại được* những quan hệ cội rễ vô cùng mật thiết bắt nguồn từ những... tiền kiếp xa xôi!

Buổi trưa hôm ấy, tôi đã ngồi xem 'Tin-Tin' trên chiếc giường mà tôi ngủ với bà tôi mỗi tối, vừa xem vừa cười khúc khích. Nhưng chỉ mới đọc được vài trang thì tôi đã khựng lại. Trong tranh, tôi nhớ, có vẽ hình con thú bốn chân trông giống một con lừa. Đó là một con... *la* ở xứ Peru! Người dẫn đường bản xứ, một anh trai trẻ người Peru đội mũ quần khăn sắc sỡ, đã cất nghĩa cho Tin-Tin biết... đây là con '*Llama*' (*La-ma*), cẩn thận nhé, khi nào nó giận thì nó phun nước miếng đấy! Anh ta phải cất nghĩa như vậy vì con lừa mất lịch sự ấy vừa mới phun xong nước miếng vào mặt ông già thuyền trưởng đang đứng sớ rờ ngay đó không thương xót. Ít phút trước đó, nó đã bị ông ta chọc ghẹo! Cuối cùng, trước khi quay lưng bỏ đi, hình như ông bạn già lắm cảm này của Tin-Tin đã vung văng *la* lên mắng nó, đại khái... 'đồ con *la-ma*!'

Tôi đọc đến đây thì... khựng lại. Tôi còn nhớ như in cái cảm giác ngỡ ngàng, tột cùng ngỡ ngàng trong lòng vào giây phút ấy! Ba mươi mấy năm sau, mà cái cảm giác ngỡ ngàng vẫn còn hiện rõ như một vết cắt ngọt sớt trên mảnh da non khi hồi nhớ lại. Tôi đã ngồi thờ rất lâu, cổ moi móc trong đầu ra xem tại sao con lừa ngu ngốc và kém lịch sự này lại có tên là con *La-ma* như vậy. Lúc ấy, tôi đã lý luận rất đơn sơ rằng, đây là con lừa, không phải con... *La-ma*, và nếu hỏi tôi tại sao tôi quả quyết như thế thì tôi không trả lời được. Đơn giản lắm, tôi nghĩ, *La-ma* là... *La-ma*, là tiếng gọi một... *cái gì khác*, nhưng nhất quyết, không phải tiếng để gọi con lừa! Cái cảm giác ngỡ ngàng và khó chịu đã đeo theo tôi suốt buổi, cho đến tối. Ăn cơm xong, tôi lấy quyển sách truyện hình ra đưa cho bố tôi xem. Tôi chỉ tay vào hình con lừa xứ Peru và hỏi bố tôi rằng, 'tại sao' người ta lại gọi con lừa này là con *La-ma* vậy hở Bố? Lúc hỏi câu hỏi ấy xong, tôi chỉ mong chờ thấy bố tôi nhú mày lại, hay cũng kêu lên một tiếng gì đó biểu lộ sự ngạc nhiên chẳng hạn. Nhưng ông không ngạc nhiên, và cũng chẳng nhú mày. Ông đã trả lời hết sức hồn nhiên và điềm đạm, đâu có gì 'tại sao' đâu con, đây là một con lừa, nhưng người dân Peru gọi nó là con '*Llama*' (*La-ma*), tiếng đó cũng có nghĩa giống như là con lừa, giống như tiếng Pháp người ta gọi con lừa là '*l'âne*' (*đọc âm là 'lan', chú thích của người viết*). Tôi đã im mất một lúc lâu sau đó. Rồi tôi ngỡ ngàng nhắc lại cái lý luận rất đơn sơ và cũng rất ngỡ ngàng của mình... Tôi nói một cách cương quyết:

- Bố ơi Bố, nhưng mà *La-ma* không phải là con lừa! *La-ma* là tiếng để gọi... cái gì khác!

Bố tôi hỏi tôi:

- Vậy thì con nghĩ đó là tiếng gọi... cái gì?

Tôi lắc đầu:

- Con không biết. Bố không biết thật hay sao Bố?

Bố tôi cũng lắc đầu. Và câu chuyện buổi tối của hai bố con tôi chấm dứt ở đó! Quahôm sau, tôi hỏi mẹ tôi, rồi hỏi bà ngoại tôi, cùng một câu hỏi ấy. Qua hôm sau nữa, tôi đem sách truyện ra chỉ cả cho hai chị giúp việc trong nhà tôi xem, và cũng hỏi cùng một câu hỏi ấy. Tôi vào lớp học, chờ đúng lúc (hay không hẳn là... đúng lúc), giơ tay lên hỏi cô giáo, hỏi Soeur giám thị, hỏi luôn mấy con bé bạn thân nhất của tôi, rằng '*La-ma*' có phải 'đúng' là tiếng gọi một con lừa không, rồi vội vàng lập lại điều tôi quả quyết, rằng con lừa 'không thể' là... '*La-ma*' được! Lẽ dĩ nhiên, mỗi người trả lời tôi hoặc góp ý với tôi một cách khác, tùy theo trình độ hiểu biết của từng người, nhưng chẳng có một ai nói lên điều tôi mong mỏi cả!

Ba mươi mấy năm sau, khi ngồi viết lại những giòng này, tôi thấy trong lòng một niềm vui nhẹ nhàng như hương trà buổi sớm, khối mỏng manh quện lên cao, đẩy lên những cánh cung tròn lơ lửng. Không biết bám vào đâu, mà cũng chẳng bám vào đâu. Ôi, con *La-ma* của tôi!

Tôi thấy tôi thật buồn cười, và... ngây thơ không kém gì cái cậu-bé-tác-giả St. Exupéry của truyện Hoàng-Tử-Bé ! Cũng gần gần, đâu đó! Lên sáu tuổi, cậu vẽ bức tranh một con trần quần môi, nuốt tuốt con môi vào bụng. No nê, bụng trần căng phình lên, to như cái trống với một cái lỗm lún

xuống ngay giữa bụng. Cậu đem bức hình đi khoe với mọi người, gặp người quen người lạ nào cậu cũng hỏi, có biết em vẽ cái gì đây không? Ai cũng trả lời cậu, đây là cái mũ, em vẽ cái mũ, phải không? Cậu lắc đầu, trong lòng buồn bã. Không, đây là con trăn nuốt môi, bụng nó căng cứng, phình to lên đó! Mọi người nhìn cậu trố mắt, chẳng biết phải nói năng gì. Rồi cậu thôi, không vẽ nữa, chẳng buồn vẽ nữa. Cậu bỏ mộng làm họa sĩ vì cái kinh nghiệm vẽ với không được mấy vừa ý của những ngày bé thơ. Cho đến khi cậu trở thành một người đàn ông, điềm nhiên, chững chạc. Người đàn ông quên mất chuyện con trăn-cái mũ và giấc mộng vẽ với, say mê học lái máy bay, trở thành một phi công tài giỏi. Người phi công đó đã được gặp Hoàng-Tử-Bé trong một hoàn cảnh cực kỳ lạ lẫm, không thể ngờ trước được, và ông bắt đầu vẽ trở lại, vì người bạn tí hon của ông, là người cũng có thể nhìn thấy được con môi trong bụng chú trăn tham ăn. Mà còn hơn thế nữa, bạn ông còn thấy được cả con cừu con hiền lành ngơ ngác trong bức hình ông vẽ một chiếc hộp kín bụng nữa kia!

Hỏi mãi về *La-ma* không xong, tôi cũng đành... thôi không hỏi nữa. Nhưng cái cảm giác *lấn cấn* cứ còn nguyên vẹn trong lòng. Như một hạt cát mỏng kẹt đầu đố trong chiếc giày đang mang vừa chân. Cho đến năm cả gia đình chúng tôi chạy tỵ nạn sang Hoa Kỳ, hạt cát mỏng lâu lâu vẫn làm chân tôi ngứa ngứa, chỉ vừa đủ ngứa ngứa thôi chứ không còn ngứa ngàng, khó chịu như buổi đầu tiên. Tôi vào lớp Bảy, ghi tên đủ hết cả các môn học, kể cả Pháp văn. Khi bắt đầu quen thân với bà giáo dạy Pháp văn hơn, tôi lại tự động đem câu hỏi cũ ra nhào nấn. Mười ba tuổi, khôn ngoan hơn một chút, tôi biết đặt vấn đề một cách dè dặt hơn, và không cả quyết điều gì nữa hết. Tôi hỏi, thưa Bà, tôi đọc thấy trong truyện người ta viết con lừa bên Peru họ gọi là con *Llama* (*La-ma*), như thế có đúng không ạ? Có phải đúng là có một giống vật giống con lừa gọi là con... *Llama* không thưa Bà? Lẽ dĩ nhiên, bà giáo Pháp văn vui vẻ gật đầu! Tôi liền vào thư viện trong trường, tìm sách về... Peru để đọc, và lục tự điển tìm chữ '*Llama*' để tra! Đó là vào khoảng năm 75, 76. Hơn hai mươi lăm, hai mươi sáu năm trước, hoặc là sách giáo khoa và tự điển ở Hoa Kỳ vẫn còn thiếu sót nhiều lắm, tầm nhìn của soạn giả thu hẹp trong văn hoá và địa lý của Mỹ Châu và Âu Châu, hoặc là vì *nhân duyên* chưa đủ nên tôi tra không đúng được một quyển tự điển có tầm nhìn bao quát hơn cũng không biết chừng... Dù sao đi nữa, điều gì tôi tìm thấy trong sách hay trong tự điển vào thời gian đó cũng đều công nhận những câu trả lời tôi đã được nghe từ bao lâu nay.

Tôi bỏ cuộc, không đi tìm '*La-ma (mà-không-phải-là-con-lừa-xứ-Peru)*' nữa!

Tôi lớn lên, trở thành một cô gái dạy thì, thích mơ mộng, biết yêu rất sớm, rồi trở thành vợ, thành mẹ, và sống êm đềm trong cái tổ chim ấm áp có lót những cọng rơm hiu hiu vàng còn thơm nức hương mùa xuân. Tôi học vẽ, rồi bỏ vẽ. Môn men viết văn, rồi bỏ viết văn. Làm kiến trúc, rồi bỏ kiến trúc. Theo Kháng Chiến, bỏ Kháng Chiến. Học Hán văn, bỏ Hán văn. Say mê sách thiên, rồi bỏ cả sách thiên. Chuyện gì tôi cũng làm nửa chừng, dang dở. Nhưng tôi không thấy tiếc nuối hay khó chịu với những cái dang dở của tôi. Buồn cười thế đấy! Lúc nào cũng có những chuyện 'mới mẻ' khác đang chờ, những cánh buồm no căng mới đang chực giông ra khơi. Lâu lâu, rảnh rang một chút, tôi lại ngồi lan man nghĩ đến con... *La-ma* của tôi! Rồi tôi nghiệm thấy rằng, hình như chỉ có mỗi mình câu chuyện dang dở này là vẫn còn làm tôi băn khoăn, khó chịu mỗi khi nhớ đến, có lạ lùng chưa!

(còn tiếp)

Diễm-Âu

(Trích Bút Ký '*Buổi Sáng, Điềm-Tâm Cùng Lạt-Ma*')

TIN AHVN VIỆT NAM

- Hôm qua ngày Rằm, Trưởng Phúc Văn Bùi Thọ Thi đã chở Nghi Yên đi chùa Vĩnh Nghiêm. Đưa các bản email tới trưởng Thiện Linh Đặng Văn Nữ, nhìn danh sách mây chục địa chỉ, Nữ rất vui có sự chia sẻ lớn lao, rộng khắp như thế, có cả Anh Vui, anh Thực.

- Lễ Vu Lan của GD Vĩnh Nghiêm và Đoàn A Dật Đa khá đông. Các trưởng Cao Bá Hưng, Trần Đình Hùng, cùng nhạc sĩ Giác An tổ chức đêm hát bên nến hồng cho các em dâng lên phụ-huynh Nhạc Khúc Dâng Mẹ. Trưởng Nhuận Pháp phát phần thưởng cho các

em viết báo xuất sắc, có tất cả 2 Gia Đình, 1 Ban Biên tập, và 9 cá-nhân được lĩnh quà và bao thơ...

- Bản Tin Lam ra số Đặc Biệt về Vu Lan Đoàn A Dật Đa trao quà tới các Trưởng có ngày sinh trong tháng 8, tất cả 6 người. Đây là một tập tục mới trong sinh hoạt GDPT. Mọi người ăn bánh, hát mừng sinh nhật, viết lời chúc mừng vào thiệp do đoàn vẽ, có cả thơ trên thiệp, thí dụ:

“ Mừng sinh nhật Bác Tân Hỷ
Tập thể nhờ Bác còn gì vui hơn
Chưa vợ nên chẳng có con
Bui với tập thể Bác còn ước chi ...”

PHÂN ƯU

Được tin buồn Cụ Bà CÔNG TẶNG TÔN NỮ QUẾ
Pháp danh DIỆU HẰNG
Cụ sinh năm 1916

*là Thân Mẫu của Trưởng Diệu Nhân La Di Hồng
và nnạc mẫu của trưởng Thiện Linh Đặng Văn Nữ, đoàn trưởng A DẬT ĐA*

Quy tiên ngày 8 tháng 7 năm Nhâm Ngọ
Hưởng thọ 86 tuổi

*Toàn thể thành viên Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại
xin thành kính chia buồn cùng hai Trưởng và tang quyến.
Cầu xin Đức Phật A Di Đà tiếp dẫn hương linh Cụ Bà siêu sinh Phật Quốc.*

Nhắn tin Thầy Thích Phổ Hòa

Kính Thưa Thầy,
Số phôn Thầy bảo con tìm đã ra, nhưng con không có số phôn của Thầy để thưa với Thầy.
Số phôn đó là : (703) 492- 9064 (H)

BẢN TIN

Ái Hữu Vĩnh Nghiêm
9909 Waterview Road
Raleigh, NC 27615



Phúc Trung HUỖNH ÁI TÔNG
5913 Colebrooke Lane
Louisville, KY 40219